

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày: 01-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Phi;

2. Ông Hồ Đắc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hải H, sinh năm 1994, tại Bình Dương; Nơi đăng ký HKTT: ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Xuân T (đã chết); con bà Nguyễn Thị Phượng L, sinh năm 1973; vợ: Nguyễn Thị Diễm T1, sinh năm 1994; bị cáo có 01 con sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Phan Ngọc A, sinh năm 1993; HKTT: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Bình Định. Chỗ ở hiện nay: ấp M, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Phượng L1, sinh năm 1973; ngụ tại: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người làm chứng

+ NLC1, sinh năm 1993. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ NLC2, sinh năm 1983. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ NLC3, sinh năm 1963. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải H và Phan Ngọc A trước đây cùng là nhân viên của Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Thế Giới N, trong quá trình làm việc thường xảy ra mâu thuẫn. Đến cuối năm 2017 thì H xin nghỉ việc.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/01/2019, sau khi uống rượu, H nhớ lại mâu thuẫn giữa mình và A nên H lấy 01 con dao bầu dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại tại nhà và điều khiển xe mô tô biển số 61H1-184.06 đi một mình đến Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Thế Giới N để tìm A. Khoảng 23 giờ khi đến công ty, H để xe tại sân và cầm dao đi bộ vào phòng nghỉ dành cho nhân viên. Lúc này tại phòng nghỉ có A và NLC1 đang nằm sử dụng điện thoại di động. H tiến lại chỗ A và nói “*anh em làm chung sao mà ăn hiếp hoài vậy*”. A chưa kịp trả lời thì H cầm dao bằng tay trái chém từ trên xuống vào người A. A đưa chân trái lên đỡ thì bị chém trúng mắt trong lòng bàn chân gây thương tích. H tiếp tục cầm dao chém vào người A. A co chân trái lại thì bị chém trúng đầu gối trái gây thương tích. Nhìn thấy H chém A nên NLC1 bỏ chạy ra ngoài kêu cứu. H tiếp tục dùng dao chém vào người A. A đứng dậy và đưa 2 tay lên đỡ thì bị H chém trúng 1 cái vào cổ tay trái và 1 cái vào cẳng tay phải gây thương tích. A chạy ra ngoài sân công ty kêu cứu thì H tiếp tục đuổi theo để chém A nhưng bị bảo vệ của công ty là NLC2 và NLC3 can ngăn nên H điều khiển xe mô tô biển số 61H1-184.06 đi về nhà, trên đường đi H vút con dao dùng để chém A vào lề đường nhưng không xác định được vị trí đã ném.

A được H và người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh. Giấy chứng nhận thương tích số 149/CN-BVCR ngày 28/01/2019 của Bệnh viện Chợ Rẫy thể hiện tình trạng lúc vào viện như sau:

- Vết thương mặt lưng cẳng tay phải khoảng 02cm;
- Vết thương cổ tay trái;
- Vết thương gối trái kích thước khoảng 02x04cm;
- Vết thương mặt trong và lòng bàn chân trái kích thước khoảng 08x04cm.

Ngày 27/02/2019, Phan Ngọc A có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Hải H.

Ngày 28/02/2019, Nguyễn Hải H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 88/2019/GDPY ngày 28/02/2019 của Trung tâm Giám định Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Phan Ngọc A là: 23% (hai

mười ba phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số: 20/2014/TT-BYT do Bộ y tế ban hành ngày 12/6/2014.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSDT ngày 03/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Nguyễn Hải H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hải H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hải H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Phan Ngọc A chi phí điều trị và tổn thất tinh thần với số tiền 85.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu khác.

- Về vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, biển số: 61H1-184.06, số máy: 6051111, số khung: 035375. Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô trên do Nguyễn Thị Phụng L1 (mẹ ruột của H) đứng tên chủ sở hữu, ngày 13/01/2019, bà L1 không biết H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng không thu giữ, xử lý.

Đối với 01 (một) con dao bầu dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại là công cụ của H sử dụng vào việc phạm tội, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã tiến hành truy tìm vật chứng tuy nhiên không thu giữ được nên không xử lý.

- Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 22/CT-VKSDT ngày 03/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố, bị cáo nhìn nhận trách nhiệm của mình và tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin được giảm nhẹ hình phạt

- Ý kiến của người bị hại Phan Ngọc A tại phiên tòa: Bị hại đã nhận chi phí điều trị và tổn thất tinh thần với số tiền 85.000.000 đồng và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về hình phạt thì bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Phụng L1: Xe mô tô biển số 61H1-184.06 là tài sản hợp pháp của bà L1. Bà L1 không biết bị cáo lấy xe đi thực hiện hành vi phạm tội. Xe trên không bị cơ quan tạm giữ nên không có yêu cầu gì.

- Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải H khai nhận như sau: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/01/2019, sau khi uống rượu, H nhớ lại mâu thuẫn giữa mình và A nên H lấy 01 con dao bầu dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại tại nhà đến Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Thế Giới N để tìm A. Đến công ty, H có hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào người A, trúng vào bàn chân trái, đầu gối trái, cổ tay trái và cẳng tay phải, gây thương tích cho A. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Thương tích của bị hại A được Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 23% theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/2019/GĐPY ngày 28/02/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Dương.

Như vậy, có căn cứ kết luận Cáo trạng số 22/CT-VKSĐT ngày 03/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Nguyễn Hải H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo H đã có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật thế nhưng bị cáo vẫn cố tình chuẩn bị công cụ, phương tiện và thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại một cách trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tự nhận thức, sửa chữa lỗi lầm của mình và giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như: Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có con nhỏ.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét ý kiến luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật là phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên Viện kiểm sát đề nghị mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù là quá nghiêm khắc. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cần xử phạt bị cáo mức án nhẹ hơn đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Phan Ngọc A chi phí điều trị và tổn thất tinh thần với số tiền 85.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: HONDA, biển số: 61H1-184.06, số máy: 6051111, số khung: 035375. Xe mô tô là tài sản hợp pháp của bà L1 (mẹ ruột của bị cáo H) đứng tên chủ sở hữu, bà L1 không biết H sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng không thu giữ, xử lý là phù hợp.

Đối với 01 (một) con dao bầu dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã tiến hành truy tìm vật chứng, tuy nhiên không thu giữ được nên không xử lý.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về biện pháp tư pháp: Không.

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Áp phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hải H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- CCTHA H. Dầu Tiếng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV27 CA tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; bị hại, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Linh